

Bản án số: 42/2020/HS-ST  
Ngày: 08-12-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Vũ Mạnh Tùng

Ông: Bùi Trọng Đức

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đàm Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 13/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 24/11/2020 đối với bị cáo:

**Bùi Văn S**, sinh ngày 05/8/1982 tại xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: xóm Khạ, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nơi ở: xóm Heo, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 8/12; con ông Bùi Văn M1 (đã chết) và bà Bùi Thị D; vợ là Quách Thị Nh và 03 con; tiền án: 01: Bản án số 29/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 6 tháng tù giam về tội đánh bạc, ngày 10/02/2019 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 78/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 18/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Yên Thủy (có mặt tại phiên tòa).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bùi Văn L, sinh năm 1977 (Có mặt)

Trú tại: Xóm Nhuội, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

+ Bùi Văn M2, sinh năm 1983 (Có mặt)

- + Bùi Văn M3, sinh năm 1965 (Có mặt)
- + Quách Đức L, sinh năm 1982 (Có mặt)
- + Bùi Văn Đ, sinh năm 1989 (Có mặt)
- + Bùi Văn H, sinh năm 1980 (Có mặt)

Cùng trú tại: Xóm Heo, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 14/8/2020 Bùi Văn S trú tại xóm Khạ, Đa Phúc, Yên Thủy, Hoà Bình đi dự đám cưới nhà ông Trần Văn C trú tại xóm Heo, Đa Phúc, Yên Thủy, Hoà Bình. Cùng đến dự đám cưới nhà ông C còn có Bùi Văn L trú tại xóm Nhuội, Đa Phúc, Yên Thủy, Hoà Bình; Bùi Văn M1, Bùi Văn M2, Quách Đức L, Bùi Văn Đ và Bùi Văn H đều trú tại xóm Heo, Đa Phúc, Yên Thủy, Hoà Bình. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong tại đám cưới thì Sinh cùng Bùi Văn L, Bùi Văn M1 rủ nhau đến nhà ông Mảo chơi uống nước, đến nơi thì ông Mảo không có nhà, nhà không khóa nên cả ba lên ngồi uống nước nói chuyện trên nhà sàn nhà ông Mảo. Lúc này cả ba thấy bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân trên sàn nhà nên nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền và đã rủ nhau thì tất cả đồng ý.

Ngay sau đó, S, L và M1 lấy bộ bài tú lơ khơ này và cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền tại nhà ông M2 với luật chơi cụ thể là: trước khi chơi mỗi người đóng xuống chiếu số tiền là 10.000đ (mười nghìn đồng) gọi là tiền gà, mức tổ thấp nhất mỗi ván là 10.000đ (mười nghìn đồng) và cao nhất là 30.000đ (ba mươi nghìn đồng), người thắng ván trước sẽ chia bài cho mỗi người chơi 03 quân bài, người chơi sau khi đóng tiền gà và nhận bài thì được xem bài trước, sau đó nếu tổ thì tổ theo vòng lần lượt từng người bắt đầu từ người chia bài theo ngược chiều kim đồng hồ, ai không tổ thì có thể bỏ bài chịu mất tiền gà và đợi ván sau, khi tất cả cùng “cân tiền” không ai tổ thêm nữa thì ngửa bài tính điểm, ai có điểm cao nhất thì thắng ván đó và được toàn bộ số tiền gà và tiền tổ thêm dưới chiếu với quy định điểm từ cao đến thấp là sấp (ba quân bài cùng loại), liêng (ba quân bài liên tiếp nhau), bộ đội (ba quân bài hình đầu người không liên tiếp, không cùng loại), điểm từ 09 đến 01 (nếu có điểm bằng nhau thì so chất theo thứ tự từ lớn đến bé là Rô, Cơ, Tép, Bích).

Khi tham gia đánh bạc thì S có số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); L có số tiền 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) và M1 có số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tất cả lấy ra để trước mặt và sử dụng đánh bạc. Đối với Bùi Văn M2 thì khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cưới xong tại nhà ông Cò thì đi về nhà thấy S, M1 và L

đang đánh bạc bằng hình thức đánh liêng trên nhà sàn nhà mình thì cùng ngồi tham gia đánh bạc cùng. Khi tham gia đánh bạc thì M2 có số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) lấy ra sử dụng đánh bạc cùng S, L và M1. Đối với Quách Đức L, Bùi Văn Đ và Bùi Văn H thì khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày ăn cưới xong và rủ nhau đến nhà ông M2 chơi uống nước thì tất cả đồng ý. Sau đó L, Đ và H cùng đi bộ đến nhà ông M2 thì thấy trên sàn nhà ông M2 có M2, S, L và M1 đang đánh bạc thì cùng ngồi tham gia đánh bạc cùng. Khi tham gia đánh bạc L có số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), Đ có số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng), H có số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tất cả lấy ra để trước mặt sử dụng đánh bạc. Sau đó S, M1, L, M2, L, Đ và H cùng nhau đánh bạc đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Đa Phúc phát hiện lập biên bản, đồng thời thu giữ số tiền 1.070.000đ (một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là tang vật sử dụng đánh bạc. Quá trình Công an xã Đa Phúc kiểm tra thì Bùi Văn S bỏ chạy khỏi hiện trường, đến ngày 17/8/2020 S đến Công an xã Đa Phúc khai báo và làm việc về hành vi đánh bạc trên của mình.

Ngày 03/9/2020 Công an xã Đa Phúc ra quyết định và chuyển hồ sơ việc vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy theo quy định. Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan điều tra làm rõ, tại thời điểm bị phát hiện hành vi hành chính đánh bạc ngày 14/8/2020 Bùi Văn S có 01 tiền án về tội đánh bạc (theo Bản án số 29/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 6 tháng tù giam về tội đánh bạc, ngày 10/02/2019 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ tổng số tiền 1.070.000đ (một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) gồm: 02 tờ tiền Pôlime mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 02 tờ tiền Pôlime mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); 02 tờ tiền Pôlime mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); 10 tờ tiền Pôlime mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng); 17 tờ tiền Pôlime mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng). Qua giám định tiền tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hòa Bình và xác định được toàn bộ số tiền trên là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành (tiền thật) và niêm phong trong phong bì. Tạm giữ 01 bộ tài tú lơ khơ 52 quân, các vật chứng nêu trên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thủy bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-YT ngày 12/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Văn S từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

\* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.070.000đ (một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền bị cáo S và các đối tượng khác sử dụng đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tây mà bị cáo S làm công cụ phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn S đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố.

Bị cáo S nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/8/2020, tại nhà ở của Bùi Văn Mảo xóm Heo, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh

Hoà Bình. Bùi Văn S cùng các đối tượng khác là Bùi Văn M2, Bùi Văn M1, Bùi Văn L, Quách Đức L, Bùi Văn Đ và Bùi Văn H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau được thua bằng tiền thì bị Công an xã Đa Phúc phát hiện lập biên bản, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 1.070.000 đồng và vật chứng liên quan. Trong lúc kiểm tra, thu giữ Bùi Văn S lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn khỏi hiện trường, đến ngày 17/8/2020 S đến Công an xã Đa Phúc khai báo, làm việc. Quá trình điều tra đã làm rõ khi thực hiện hành vi đánh bạc Bùi Văn S đã có một tiền án về tội đánh bạc, còn chưa được xóa án tích thì tiếp tục vi phạm. Vì vậy hành vi đánh bạc lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS. Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người... Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật. Nhưng do vụ lợi muốn thắng tiền của người khác làm của mình bằng may rủi, đổ đen mà không phải lao động chân chính nên bị cáo đã đánh bạc cùng các đối tượng khác để sát phạt nhau được thua bằng tiền, thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy phải có hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Đây là vụ án mang tính ít nghiêm trọng, do hám lợi nên bị cáo bột phát đánh bạc mà không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công vai trò, vị trí cho từng con bạc, không mang tính tổ chức, chuyên nghiệp, số tiền bị cáo và các con bạc khác dùng để đánh bạc là 1.070.000đ (một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) là không lớn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn S không có tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã đến khai báo, làm việc. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, có 03 con nhỏ trong đó có 01 con khuyết tật thể nặng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt chính: Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt

bị cáo sống cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) nhưng xét thấy các bị cáo chưa có thu lời bất chính, không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 1.070.000đ (một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 03, đây là tiền mà bị cáo S và các đối tượng khác sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02, đây là công cụ dùng vào việc đánh bạc, nay không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Những người có liên quan: Bùi Văn M1, Bùi Văn L, Bùi Văn M2, Quách Đức L, Bùi Văn Đ và Bùi Văn H đã tham gia đánh bạc cùng bị cáo Bùi Văn S ngày 14/8/2020 với tổng số tiền đánh bạc là 1.070.000 đồng, xét thấy bản thân các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội Đánh bạc, Gá bạc hay tổ chức đánh bạc, vì vậy không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” nên Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Văn M1, Bùi Văn L, Bùi Văn M2, Quách Đức L, Bùi Văn Đ và Bùi Văn H là phù hợp pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Bùi Văn S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Đối với số tiền 1.070.000đ (một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) đã thu giữ, đây là tiền mà bị cáo S và các đối tượng khác sử dụng đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đây là công cụ dùng vào việc đánh bạc, nay không còn giá trị sử dụng.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Bùi Văn S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Cơ quan THADS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, AV.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Bùi Thị Lan**